TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 69/2023/QĐST-DS	*Tiểu Cần, ngày 23 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-DS, ngày 10 tháng 10 năm 2022, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay*";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Đặng T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- ***Bị đơn*****:** Bà Nguyễn P, sinh năm 1977.

Ông Nguyễn V, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đặng T, bà Nguyễn P và ông Nguyễn V thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Nguyễn P và ông Nguyễn V thừa nhận nợ và đồng ý trả cho bà Đặng T số tiền 37.800.000 đồng (Trong đó bà Nguyễn P có nghĩa vụ trả cho bà Đặng T số tiền 18.900.000 đồng, ông Nguyễn V có nghĩa vụ trả cho bà Đặng T số tiền

18.900.000 đồng). Bà Đặng T không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: là 945.000 đồng. Các đương sự thống nhất thỏa thuận ông Nguyễn V và bà Nguyễn P mỗi người chịu 472.500 đồng. Bà Đặng T không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà T tiền tạm ứng án phí đã nộp 945.000 đồng theo biên lai thu số 0011454 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Quyền